

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2020/HS-PT

Ngày: 16 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn

Các Thẩm phán: Ông Võ Bá Lưu và ông Trần Đức Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2020/HS-PT ngày 05 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Trần Trung H và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2020/HSST ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Các bị cáo kháng cáo:

1. Trần Trung H, sinh ngày 09/11/1991 tại: xã V, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn P, xã V, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức L, sinh năm 1957 và bà Hoàng Thị D, sinh năm 1959; tiền án: có 02 tiền án, ngày 07/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 07/2018/HSST; ngày 25/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 21/2018/HSST, thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn đến ngày 18/10/2019 ra trại; tiền sự: Không. *nhân thân:* Ngày 02/8/2012, có hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản bị Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000

đồng; ngày 11/3/2013, Gây rối trật tự công cộng, Trộm cắp tài sản và Cố ý gây thương tích bị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 08/4/2013; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/4/2020 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Ba Đồn. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Trung T, sinh ngày 10/5/1990 tại: xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn T, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1957 và bà Phạm Thị Kh, sinh năm 1960; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/4/2020 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Ba Đồn. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có các bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 01/4/2020, Trần Trung H và Nguyễn Trung T rủ nhau đi đến Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình để trộm cắp tài sản. Sau đó, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 73D1-080.58 chở T đến Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình. Khi đến H dừng xe tại cổng phía Tây của Bệnh viện, rồi cả hai đi vào trong khuôn viên Bệnh viện. H và T mỗi người chia nhau tự đi đến các khoa, phòng bệnh nhân để tìm tài sản lấy trộm. H đi lên tầng 3 Khoa Truyền nhiễm của Bệnh viện, khi đi đến phòng bệnh số 6, phát hiện thấy có 01 người đang nằm ngủ ở trên giường bệnh, ở đầu giường ngủ để 02 máy điện thoại di động, trong đó có 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 4, vỏ màu trắng và 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu xanh của chị Hoàng Thị V. Quan sát thấy xung quanh không có ai, H đi đến lấy trộm 02 máy điện thoại trên cát giấu vào trong túi quần rồi đi ra khỏi phòng và đi ra đến vị trí để xe mô tô ở cổng Bệnh viện đợi T. Còn T đi bộ lên tầng 2 của Khoa Liên chuyên khoa của Bệnh viện. Khi đi đến phòng bệnh số 5, Tiến thấy anh Cao Xuân B đang nằm ngủ trên

giường, bên cạnh người anh B có để 01 máy điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung J2, vỏ màu vàng. Quan sát thấy xung quanh không có ai để ý, T đi đến lấy trộm máy điện thoại rồi đi ra ngoài đến vị trí để xe mô tô lúc đầu ở cổng bệnh viện. Sau đó, H điều khiển xe chở T tẩu thoát, trên đường đi T nói với H đã lấy trộm được 01 máy điện thoại di động.

Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 do Tiên lấy trộm được, H đưa đến cửa hàng mua bán điện thoại di động “Th” bán cho anh Nguyễn Văn Phg là nhân viên trong cửa hàng với giá tiền 700.000 đồng. Số tiền bán được máy điện thoại trên H và T cùng nhau tiêu xài cá nhân hết.

Đến chiều tối ngày 01/4/2020, H mang máy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 4 do H lấy trộm đến cửa hàng mua bán điện thoại di động “Th” bán cho ông Nguyễn Xuân Th (chủ cửa hàng điện thoại) với số tiền 700.000 đồng, số tiền trên H sử dụng tiêu xài cá nhân hết; Riêng máy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu xanh H cất giữ. Đến ngày 04/4/2020, H mang đến bán cho anh Phạm Văn H với giá 50.000 đồng.

Ngày 07/4/2020, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Ba Đồn định giá 02 máy điện thoại di động của chị Hoàng Thị V tại thời điểm mất trộm là 1.800.000 đồng, 01 máy điện thoại di động của anh Cao Xuân B tại thời điểm mất trộm là 1.500.000 đồng. Tổng giá trị 03 máy điện thoại trên là 3.300.000 đồng.

Quá trình điều tra, Trần Trung H và Nguyễn Trung T còn khai nhận đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình, trong đó Trần Trung H trực tiếp thực hiện 05 vụ, Nguyễn Trung T tham gia thực hiện 01 vụ cùng với Trần Trung H, cụ thể như sau:

- *Vụ thứ nhất:* Khoảng 18 giờ ngày 21/3/2020, Trần Trung H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 73D1-080.58 từ nhà đến Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình để trộm cắp tài sản. Khi đến H dựng xe ngoài cổng, đi bộ vào Bệnh viện, đi lên tầng 2 của Khoa sản. H phát hiện thấy trong phòng trực điều dưỡng có 02 máy điện thoại di động, gồm: 01 máy nhãn hiệu Samsung Galaxy A1, màu đen, màn hình cảm ứng của chị Trần Thị L và 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màn hình cảm ứng, vỏ màu hồng của chị Nguyễn Thị L1 là điều dưỡng làm việc tại Khoa sản, đang cắm sạc pin để ở trên bàn. Quan sát thấy trong

phòng không có người, H đi đến lấy trộm 02 máy điện thoại di động cất giấu vào túi quần rồi tẩu thoát.

Đến khoảng 12 giờ ngày 22/3/2020, H điều khiển xe mô tô BKS 73D1-08058 đi đến cửa hàng điện thoại Th bán cho anh Nguyễn Văn Ph là nhân viên sửa chữa điện thoại 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A1, màu đen với giá tiền 1.100.000 đồng; còn 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5 Hiếu đưa đến cửa hàng điện thoại di động T bán cho anh Phạm Xuân T với giá 1.700.000 đồng.

Ngày 04/5/2020 Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Ba Đồn định giá: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A1 của chị Trần Thị L có trị giá tại thời điểm mất trộm là 2.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5 của chị Nguyễn Thị L1 có trị giá tại thời điểm mất trộm là 1.500.000 đồng.

- *Vụ thứ 2:* Vào khoảng 11 giờ ngày 29/3/2020, Trần Trung H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 73D1-080.58 từ nhà đến Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình để trộm cắp tài sản. Khi đến H để xe tại cổng rồi đi bộ vào Bệnh viện, đi đến Khoa Ngoại của bệnh viện. H phát hiện thấy trên 01 giường bệnh tại buồng bệnh số 4 của khoa ngoại có chị Phạm Thị M, đang nằm ngủ cạnh người để 01 máy điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6, màu xám, màn hình cảm ứng, có ốp nhựa dẻo màu đen. Quan sát thấy không ai để ý, H đi đến lấy trộm máy điện thoại cất vào túi quần rồi tẩu thoát ra ngoài. Hiếu điều khiển xe đi đến khu vực C thuộc xã T, huyện T và bán máy điện thoại lấy trộm được cho anh Nguyễn Tấn A chủ cửa hàng điện thoại di động “T” với giá 800.000 đồng, còn chiếc ốp điện thoại H đã vứt trên đường đi. Số tiền bán được H sử dụng, tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 04/5/2020 Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Ba Đồn định giá 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, màn hình cảm ứng và 01 ốp điện thoại di động, làm bằng nhựa dẻo, màu đen của chị Phạm Thị M, tại thời điểm mất trộm có trị giá 1.210.000 đồng.

- *Vụ thứ 3:* Vào khoảng 10 giờ ngày 30/3/2020, Trần Trung H điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 73D1-080.58 từ nhà đến Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, H để xe ở bên ngoài cổng phụ của bệnh viện rồi đi bộ đến Khoa Ngoại của Bệnh viện. H nhìn thấy trên một giường bệnh có anh Lưu Ánh S đang nằm ngủ, đeo tai phone được gắn với 01 (một)

máy điện thoại di động, nhãn hiệu Xiaomi Redmi 5A, màu xám, màn hình cảm ứng. Hiếu quan sát xung quanh không có ai để ý nên đi đến rút chiếc tai phone ra khỏi máy điện thoại, lấy máy điện thoại cất vào túi quần. Sau đó, Hiếu đến cửa hàng điện thoại Th bán máy điện thoại lấy trộm được cho anh Nguyễn Văn Ph (là nhân viên sửa chữa, điện thoại) với giá tiền 800.000 đồng. Số tiền bán được H sử dụng, tiêu xài cá nhân.

Ngày 04/5/2020, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Ba Đồn định giá tài sản 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 5A của anh Lưu Anh S, tại thời điểm mất trộm có trị giá 1.000.000 đồng.

- *Vụ Thứ 4:* Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 01/4/2020 Trần Trung H rủ Nguyễn Trung T đi trộm cắp tài sản tại Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình, Tiến đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 73D1-080.58 chở T đến Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình. H và T dừng xe ngoài cổng, đi bộ vào trong sân Bệnh viện rồi chia nhau ra đi theo hai hướng khác nhau để đi đến các khoa, phòng bệnh tìm tài sản để lấy trộm. H đi đến các khoa, buồng bệnh nhưng không lấy trộm được tài sản gì. Còn T đi đến Khoa Nội của Bệnh viện. T nhìn thấy ở trên giường bệnh số 1 của phòng bệnh số 1 có 01 máy điện thoại di động, nhãn hiệu Sam sung galaxy A5, vỏ màu vàng, có ốp nhựa dẻo, màu đen của chị Lê Thị Th đang cắm sạc pin. Quan sát thấy không có ai để ý, T đi đến lấy trộm máy điện thoại rồi tẩu thoát. T đi ra vị trí để xe, tại đây T tháo và vứt lại chiếc ốp điện thoại rồi đứng đợi H. Khoảng 2 phút sau T đi ra gặp H và nói đã lấy trộm được 01 máy điện thoại.

H điều khiển xe mô tô chở T đến cửa hàng điện thoại Th bán cho anh Nguyễn Văn Ph (là nhân viên sửa chữa, điện thoại) với giá 800.000 đồng. Số tiền bán được H và T mua ma túy loại Hê-rô-in từ một người đàn ông không rõ danh tính, địa chỉ rồi cùng nhau sử dụng chung hết.

Ngày 12/5/2020, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Ba Đồn định giá tài sản 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A5, màu vàng và 01 ốp nhựa dẻo màu đen của chị Lê Thị Th, tại thời điểm mất trộm có trị giá 1.310.000 đồng.

- *Vụ thứ 5:* Vào khoảng 12 giờ ngày 05/4/2020 Trần Trung H một mình điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 73D1-080.58, từ nhà đến Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, H để xe ở bên ngoài cổng phụ của bệnh viện rồi đi bộ lên tầng 3 thuộc Khoa Y học cổ truyền

của Bệnh viện để tìm tài sản. Khi đi đến buồng bệnh số 5, Hiếu nhìn thấy trên giường bệnh sát cửa sổ có ông Nguyễn Đình H đang nằm ngủ, ở đầu giường có đặt 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Realme C1, màu đen, có ốp nhựa dẻo đang cắm sạc pin. Quan sát không có ai để ý, H đứng ngoài cửa sổ dùng tay luồn qua khung cửa rút phích cắm của dây sạc điện thoại và kéo máy điện thoại lên rồi lấy trộm máy cùng dây sạc để vào túi quần của mình rồi đi đến vị trí để xe mô tô, điều khiển xe đi đến cửa hàng điện thoại di động “Đ”, H bán máy điện thoại di động vừa lấy trộm được cho chị Đoàn Thị L2 với giá 1.200.000 đồng. Số tiền bán được H sử dụng, tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 04/5/2020 Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Ba Đồn định giá tài sản 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Realme C1, màu đen và 01 ốp nhựa dẻo trong suốt của ông Nguyễn Đình H, tại thời điểm mất trộm có trị giá 1.010.000 đồng.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho các bị hại: 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 4, vỏ màu trắng và 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu xanh; 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6, màu xám, màn hình cảm ứng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Realme C1, màu đen và 01 bộ dây sạc điện thoại màu trắng của máy.

Thu giữ và trả lại 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, biển kiểm soát 73D1-080.58, số khung: 010265, số máy: 0018859, đã qua sử dụng, là phương tiện mà Trần Trung H sử dụng để đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và sử dụng để đi tiêu thụ tài sản cho chủ sở hữu của xe mô tô trên là ông Trần Đức L (bố của bị cáo Trần Trung H).

Đối với 01 máy điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A1, màu đen, màn hình cảm ứng và 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màn hình cảm ứng, vỏ màu hồng của chị Trần Thị L và chị Nguyễn Thị L1; 01 máy điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A5, vỏ màu vàng, có ốp nhựa dẻo, màu đen của chị Lê Thị Th; 01 máy điện thoại di động, nhãn hiệu Xiaomi Redmi 5A, màu xám, màn hình cảm ứng của anh Lưu Ánh S; 01 máy điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung J2, vỏ màu vàng của anh Cao Xuân B. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, truy tìm nhưng không thu hồi lại được.

Các bị cáo Trần Trung H, Nguyễn Trung T cùng với các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã tự thỏa thuận bồi thường dân sự như sau:

- *Vụ trộm cắp tài sản của chị Trần Thị L và của chị Nguyễn Thị L1 tại Khoa Sản vào ngày 21/3/2020*: Bị cáo H thỏa thuận bồi thường cho chị Trần Thị L số tiền là: 2.000.000 đồng, hiện H đã bồi thường được số tiền là 1.000.000 đồng; bị cáo H thỏa thuận bồi thường cho chị Nguyễn Thị L1 số tiền là: 2.000.000 đồng, hiện H chưa bồi thường.

- *Vụ trộm cắp tài sản của chị Phạm Thị M tại Khoa Ngoại vào ngày 29/3/2020*: Cơ quan điều tra đã thu hồi được tài sản và trả lại cho chị M, chị M không yêu cầu gì thêm. Đối với anh Nguyễn Tấn A người đã mua điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6 do H đem đến bán với số tiền 800.000 đồng. Anh Tấn A đã tự giác giao nộp lại điện thoại trên cho Cơ quan điều tra và không yêu cầu H trả lại số tiền 800.000 đồng.

- *Vụ trộm cắp tài sản của anh Lưu Ánh S tại Khoa Ngoại vào ngày 30/3/2020*: Bị cáo Hiếu đã thỏa thuận bồi thường cho anh Lưu Ánh S số tiền là: 1.000.000 đồng, hiện H chưa bồi thường.

- *Vụ trộm cắp tài sản của chị Lê Thị Th tại Khoa Nội vào ngày 01/4/2020*: bị cáo H và bị cáo T đã thỏa thuận liên đới bồi thường cho chị Lê Thị Th số tiền là: 1.500.000 đồng, trong đó mỗi bị cáo bồi thường số tiền 750.000 đồng. Hiện bị cáo T đã bồi thường số tiền 750.000 đồng cho chị Th, chị Th đã nhận đủ. Còn bị cáo H chưa bồi thường.

- *Vụ trộm cắp tài sản của chị Hoàng Thị V và anh Cao Xuân B tại Khoa Truyền nhiễm và Khoa Liên chuyên Khoa vào ngày 01/4/2020*: Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại tài sản cho chị V, chị V không yêu cầu gì thêm.

Đối với máy điện thoại di động Samsung Galaxy Note 4, sau khi lấy trộm H giấu không cho bị cáo T biết và đã đem đến bán cho ông Nguyễn Xuân Th với số tiền 700.000 đồng. Bị cáo H đã thỏa thuận hoàn trả lại cho ông Th số tiền 700.000 đồng nhưng hiện chưa trả.

Đối với máy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu xanh Hiếu đem đến bán cho anh Phạm Văn H lấy số tiền 50.000 đồng. Anh H không yêu cầu H phải hoàn trả lại số tiền 50.000 đồng.

Đối với máy điện thoại do các bị cáo trộm cắp được của anh Cao Xuân B hiện Cơ quan điều tra không thu hồi được. Các bị cáo H và T đã thỏa thuận bồi thường cho anh B số tiền là: 1.500.000 đồng, trong đó mỗi bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh B số tiền là 750.000 đồng. Hiện bị cáo T đã bồi thường số tiền 750.000 đồng cho anh B. Còn bị cáo H chưa bồi thường.

- *Vụ trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Đình H tại Khoa Y học cổ truyền vào ngày 05/4/2020*: Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản và trả cho ông H, ông H không yêu cầu gì thêm.

Đối với chị Đoàn Thị L2 người đã mua điện thoại do H đem đến bán với số tiền 1.200.000 đồng. Bị cáo H và chị L2 đã tự thỏa thuận, bị cáo H đã trả lại số tiền 1.200.000 đồng cho chị L2.

Trong vụ án này có: anh Nguyễn Văn Ph, ông Nguyễn Xuân Th, anh Phạm Văn H, anh Nguyễn Tấn A chị Đoàn Thị L2 và anh Phạm Xuân T là những người mua lại các tài sản do H, T trộm cắp được mà có. Tuy nhiên, những người này không biết nguồn gốc của tài sản đã mua là do trộm cắp mà có nên hành vi không đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Ba Đồn chỉ nhắc nhở, răn đe, giáo dục chung là phù hợp.

Ngoài ra trong vụ án này, Công an thị xã Ba Đồn đã xử lý hành chính đối với H và T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 41/CT-VKSTXBĐ, ngày 29/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình truy tố các bị cáo Trần Trung H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, Nguyễn Trung T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2020/HS-ST ngày 27/8/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn đã quyết định:

- *Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Trung H, Nguyễn Trung T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;*

- *Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Trung H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 07/4/2020)*

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 07/4/2020).

Ngoài ra Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo đối với bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 04/9/2020 các bị cáo Trần Trung H và Nguyễn Trung T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H; áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Trung H và Nguyễn Trung T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo;

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định nên chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2]. Tại phiên toà, bị cáo H và bị cáo T đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp về mặt thời gian và địa điểm phạm tội, do đó có đủ căn cứ xác định Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2020/HS-ST ngày 27/8/2020 của Toà án nhân dân thị xã Ba Đồn đã xét xử bị cáo Trần Trung H về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Nguyễn Trung T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là những thanh niên sức khỏe, có trình độ học vấn nhất định, có đầy đủ năng lực hành vi, nhưng không chịu khó lao động tạo thu nhập chính đáng để nuôi sống bản thân, mà thích đua đòi, chơi bời lêu lổng, các bị cáo lợi dụng sơ hở của các Y, Bác sỹ và bệnh nhân đang điều trị trong Bệnh viện đã trực tiếp lấy trộm tài sản là điện thoại di động của các bị hại, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nói chung và trong Bệnh viện nơi xảy ra vụ án nói riêng, làm cho người dân hoang mang lo lắng trong sinh hoạt và các hoạt động khám, chữa bệnh.

Trong vụ án, hai bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng khi phạm tội các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công vai trò nhiệm vụ cụ thể nên chỉ mang tính đồng phạm giản đơn. Bị cáo H là đối tượng có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính và bị Toà án xét xử nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó là bài học để răn mình mà lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo đã rủ rê bị cáo T cùng thực hiện hành vi phạm tội, khi phạm tội và tiêu thụ tài sản bị cáo Hiếu thực hiện tích cực và tỏ ra liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy bị cáo H phải chịu trách nhiệm chính và phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc hơn so với bị cáo T. Đối với bị cáo T khi nghe bị cáo H rủ rê đi trộm cắp tài sản bị cáo đã không khuyên can, hay từ chối mà đồng ý ngay và đã cùng bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội, cùng ăn chia, tiêu xài số tiền bán tài sản do phạm tội mà có nên bị cáo T phải chịu trách nhiệm nhưng với vai trò thấp hơn bị cáo H.

Bị cáo Hiếu thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản và đầy đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo Hiếu phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội gây thiệt hại không lớn, sau khi phạm tội bị cáo T cũng đã tự nguyện bồi thường thiệt hại do mình gây ra cho những bị hại. Bị cáo T là thương binh hạng 4/4. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, h, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ nhận định trên, Bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Trần Trung H 36 (ba mươi sáu) tháng tù và xử phạt bị cáo T 09 (chín) tháng tù là phù hợp, nên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, cần giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo.

[4]. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[5]. Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo H và T không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Trung H và Nguyễn Trung T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2020/HS-ST ngày 27/8/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình về phần hình phạt.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Trung H 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 07/4/2020);

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 07/4/2020).

Quyết định tạm giam các bị cáo với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

2. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

3. Về án phí: Các bị cáo Trần Trung H và Nguyễn Trung T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 16/11/2020.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND TX Ba Đồn;
- Chi cục THADS TX Ba Đồn;
- Công an TX Ba Đồn;
- Phòng HSNVCS - CAQB;
- Vụ GĐKT I -TANDTC;
- Sở Tư pháp Quảng Bình;
- Các bị cáo;
- Lưu Hồ sơ, Tòa HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thái Sơn